TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Biên

2. Bà Nguyễn Thị Sen

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2023, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Khương Anh T - Sinh năm 1981, tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Khương Văn D - Sinh năm 1939 và con bà: Vũ Thị N - Sinh năm 1939; Có vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1981; Có 02 con; lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Lê Văn N – Sinh năm: 1996 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

* *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn B – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tiểu khu 4, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Nguyễn Sỹ Đ – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

3. Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1958

Địa chỉ: Tiểu khu 6, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

4. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Đỗ Văn T – Sinh năm 1975

Địa chỉ: Tiểu khu 6, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

6. Anh Lê Văn H – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/02/2016, Khương Anh T cùng với mẹ vợ là bà Nguyễn Thị H đang phụ giúp thợ điện là anh Nguyễn Sỹ Đ sửa điện cho gia đình T tại cột điện số 6/7B Trạm biến áp số 2 thuộc Tiểu khu 6, thị trấn Tĩnh Gia thì có anh Lê Văn N đến chửi bới và lùa đuổi đánh T về đến cửa hàng bán cây cảnh của gia đình T ở cùng tiểu khu. Tại đây, anh N và anh H đứng ngoài chửi bới, ném gạch vào trong cửa hàng nên T định xông ra đánh nhau, thì bị bố vợ là ông Nguyễn Tiến H kéo vào trong phòng khách, đóng cửa lại. Do anh N tiếp tục chửi bởi, thách thức nên T bực tức kéo cửa xông ra ngoài, tay phải cầm một cái kéo bằng kim loại dùng để cắt cây cảnh, có chiều dài khoảng hơn 20cm, tay cầm được bọc bằng cao su màu đen, lưỡi kéo gồm 01 cặp kim loại cạnh sắc, mũi nhọn đấm một cái vào mặt anh N, cán kéo trúng vào mặt khiến N bị ngã ngửa. Tiếp đó, T ngồi đè lên chân anh N dùng kéo đâm liên tiếp 02 nhát vào đùi trái, đùi phải của anh N , làm anh N bị thương. Sau đó được mọi người can ngăn đưa anh N đi cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Hợp Lực.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/2016/TTPY ngày 22/3/2016 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận*:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Các sẹo vết thương phần mềm vùng gò má trái, vùng bờ trước gai chậu trước trên bên phải, vùng 1/3 trên mặt trước đùi trái, vùng thắt lưng bên phải; số lượng sẹo ít, kích thước từ nhỏ đến lớn, ảnh hưởng thẩm mỹ: 15% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 9; mục IV; 1)

2. Kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 15% (Mười lăm phần trăm).

** Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 67/2016/TTPY ngày 23/3/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:*

"…- Vết thương vùng gò má trái nằm ngang bờ mép nham nhở: Do ngoại lực tác động; do vật tày có cạnh gây nên (gạch, đá, gậy có cạnh, phần cán kéo, phần thân kéo không có lưỡi sắc…).

- Vết thương vùng đùi phải cách gai chậu trước trên về phía dưới có hình ê líp, bờ mép sắc gọn: Do ngoại lực tác động; do vật có lưỡi sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây nên (dao, kiếm, lưỡi kéo, phần đầu kéo…)

- Vết thương vùng đùi trái đoạn 1/3 trên mặt trước có hình ê líp bờ mép sắc gọn: Do ngoại lực tác động; do vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây nên (dao, kiếm, lưỡi kéo, phần đầu kéo…)

- Vết thương vùng thắt lưng bên phải phía trên xương chậu: Do ngoại lực tác động; do vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây nên (dao, kiếm, lưỡi kéo, phần đầu kéo…)

- Tại thời điểm giám định: Không đủ dữ liệu khoa học và các chứng cứ khách quan để đánh giá chiều hướng tác động gây nên vết thương trên cơ thể đối tượng Lê Văn N vào ngày 07/02/2016 tại Tiểu khu 6 - Thị trấn Tĩnh Gia."

Quá trình điều tra, giải quyết vụ án, Khương Anh T đã thành khẩn khai báo hành vi dùng kéo cắt cây cảnh đánh gây thương tích cho anh Lê Văn N như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với dấu vết trên thân thể và kết luận giám định về thương tích của người bị hại, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về Nguyên nhân sự việc, quá trình điều tra anh N , anh H khai xuất phát từ việc anh N , anh H đến mua cây cảnh chơi tết tại cửa hàng của T, do N có lời lẽ bất lịch sự nên bị T dùng kéo chọc, đâm gây thương thương tích (BL 106, 96, 80, 76, 71), còn T khai đang phụ giúp anh Đ sửa điện, thì bị anh N , anh H đến tấn công và lùa đuổi đánh T về đến cửa hàng cây cảnh của gia đình T, sau đó cả hai còn đập phá một số chậu cây cảnh và anh H còn xô ngã, đạp bà H, mẹ vợ T nên T mới dùng kéo gây thương tích cho anh N .

Xét thấy, lời khai của Khương Anh T phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Sỹ Đ, bà Nguyễn Thị H, những người này đều xác nhận khi đang cùng T sửa điện tại ngã ba đường rẽ vào quán Hân Duyên thì có 02 Nam thanh niên đến gây sự, tấn công và đuổi đánh T, phù hợp với lời khai chị H, vợ T về việc chị H đang trông cửa hàng thì thấy T chạy về, tiếp đó anh N , anh H chạy đến tấn công, chửi bới, xúc phạm T thì bị T đánh gây thương tích; việc anh N , anh Hà khai nại N nhân sự việc bị đánh gây thương tích là không có cơ sở chấp nhận.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định trong quá trình diễn ra sự việc, gia đình Khương Anh T bị vỡ một số chậu cây cảnh. T nhiên những người có

mặt chứng kiến sự việc là bà H, anh Đ khai không rõ số lượng chậu bị vỡ và anh Lê Văn B là Công an viên tiểu khu 6, thị trấn Tĩnh Gia khai khi đến nhà T thấy có 3 - 4 chậu cây cảnh bị vỡ và thấy vợ chồng T đang dọn dẹp các mảnh sứ vỡ bỏ vào sọt rác công cộng, đồng thời những người này khai không biết ai đập phá số chậu này. Về phía T và chị H, vợ T khai số chậu cây cảnh bị vỡ này là do bị anh N , anh H ném đá và đập phá (chị H khai thiệt hại tài sản là 8.450.000 đồng, T khai thiệt hại khoảng 11.000.000 đồng); Sau sự việc, gia đình T đã thu dọn toàn bộ số chậu cây cảnh bị vỡ và đem đổ vào thùng rác công cộng nên không có căn cứ chứng minh thiệt hại. Về phần anh N, anh H không thừa nhận sự việc này, cả hai đều khai nhìn thấy chi H ném chậu sứ trồng cây cảnh về phía N nhưng không trúng làm chậu cây bị vỡ; đồng thời do không xác định được số lượng, chủng loại chậu cây cảnh bị vỡ nên không có căn cứ xác định giá trị tài sản bị thiệt hại của gia đình T và người đã gây ra những thiệt hại này để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về phần bà H khai bị anh H xô ngã và đạp vào ngực, T nhiên tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bà H lập ngày 04/3/2016 không phát hiện thấy dấu vết thương tích nào, mặt khác anh Lê Văn H cũng không thừa nhận hành vi xô ngã và đạp bà H nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng vụ án: Sau khi sự việc xảy ra Khương Anh T đã bỏ chiếc kéo vào thùng rác, nhân viên vệ sinh đã thu gom nên không truy tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Đến nay Khương Anh T chưa thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho anh N . Trong giai đoạn điều tra và truy tố anh Lê Văn N đề nghị giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án theo quy định của pháp luật. Nhưng đến giai đoạn chuẩn bị xét xử anh N có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại mà bị cáo đã gây ra đối với anh.

Bản cáo trạng số 44b/CT-VKSNS ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Khương Anh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* *Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Khương Anh T.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Khương Anh T từ 27 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng đến 60 tháng tính từ ngày Tên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh N với tổng số tiền là 30 triệu đồng. Anh N đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cam kết không có khiếu nại, khiếu kiện gì về sau nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bỏ chiếc kéo vào thùng rác, nhân viên vệ sinh đã thu gom nên không truy tìm được nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viêntrong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đến nay, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Công an thị xã Nghi Sơn và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

- Anh Lê Văn N là người bị hại trong vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do sức khỏe có xác nhận của chính quyền địa phương. Phần dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự HĐXX quyết định xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người làm chứng, nhưng xét thấy những người làm chứng đã được tống đạt giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. T nhiên trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và thực hiện các thủ tục tố tụng đầy đủ đối với những người làm chứng, vụ án kéo dài từ tháng 2/2016 cho đến nay mới được giải quyết. Do đó tại phiên tòa nếu cần thiết thì công bố lời khai của những người làm chứng. Căn cứ Điều 293 BLTTHS HĐXX quyết định xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[1.3] Ngày 07/02/2016, tại cửa hàng cây cảnh của gia đình Khương Anh T ở tiểu khu 6, thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia (nay là Tiểu khu 6, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa, do bực tức việc bị anh Lê Văn N , Lê Văn H vô cớ chửi bới và lùa đuổi đánh mình, nên T đã dùng kéo, là hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho anh N , làm anh N bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 15% được quy định tại tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. T nhiên theo quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì khi Điều tra, truy tố và xét xử phải áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo. Do đó cơ quan CSĐT Công An thị xã Nghi Sơn và Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đã Điều tra, Truy tố Khương Anh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Khương Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định VKSND Thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo Khương

Anh T về tội "Cố ý gây thương tích" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Do bực tức việc bị anh Lê Văn N và anh Lê Văn H vô cớ chửi bới và lùa đuổi đánh mình, nên bị cáo Khương Anh T đã dùng kéo là hung khí nguy hiểm (theo tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003; tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/05/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) gây thương tích cho anh Lê Văn N . Hậu quả làm cho anh N bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 15%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo hộ sức khoẻ của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Cho nên cần phải có một đường lối xử lý nghiêm tương xứng với trách nhiệm hình sự mà bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật nên bị cáo cùng với gia đình đã chủ động gặp gỡ, trao đổi và xin lỗi người bị hại và gia đình người bị hại, đồng thời thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh N với tổng số tiền là 30 triệu đồng. Anh N đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hơn nữa trong vụ án này bản thân bị hại cũng có lỗi đối với bị cáo, dẫn đến bị cáo không kìm chế được nên đã phạm tội; Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, Ông Khương Văn D (bố đẻ của bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất – vì có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có lai lịch rõ ràng, nơi cư trú ổn định. Hơn nữa vụ án đã xảy từ ra quá lâu (2016), bản thân bị hại có lỗi với bị cáo trước cho đến nay phần dân sự trong vụ án đã được giải quyết song giữa bị hại và bị cáo đã đoàn kết không còn mâu thuẫn gì. Do đó HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương phù hợp với pháp luật và cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật mở đường cho bị cáo hướng tới tương lai để tu dưỡng rèn luyện mình sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra không thu giữ được cái kéo mà KhươngAnh T đã dùng để gây thương tích cho anh N nên HĐXX không xem xét.

[6] Trách nhiệm dân sự: Ngày 25/4/2023, bị cáo Khương Anh T đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh N với tổng số tiền là 30 triệu đồng. Anh N đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Sơn và cam kết không có khiếu nại, khiếu kiện gì về sau nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; các điểm b, p khoản 1; 04 tình tiết tại khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Khương Anh T.

- Tên bố: Bị cáo Khương Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt: Khương Anh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (năm mươi tư) tháng tính từ ngày Tên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khương Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra không thu giữ được cái kéo mà KhươngAnh T đã dùng để gây thương tích cho anh N nên HĐXX không xem xét.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Khương Anh T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại tại phiên tòa. Tên bố bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tên án sơ thẩm, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sen **Nguyễn Duy Biên** **Lê Thị Hạnh**